

Số: 456/QĐ-UBND

Nam Đông, ngày 08 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động
khai thác và bảo vệ tài nguyên đất, cát, sỏi trên địa bàn huyện Nam Đông**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ Quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;

Căn cứ Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 06 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về quản lý, khai thác cát sỏi ở bãi bồi, lòng sông trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khai thác và bảo vệ tài nguyên đất, cát, sỏi trên địa bàn huyện Nam Đông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Trưởng Công an huyện; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thuộc huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND Huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND Huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Phụng

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khai thác và bảo vệ tài nguyên đất, cát, sỏi trên địa bàn huyện Nam Đông

(Ban hành kèm theo Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nhiệm vụ, trách nhiệm chủ trì và phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động khai thác khoáng sản đất, cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường và bảo vệ tài nguyên đất, cát, sỏi trên địa bàn huyện (sau đây gọi tắt là quản lý hoạt động khai thác và bảo vệ tài nguyên đất, cát, sỏi)

2. Quy chế này áp dụng đối với các Cơ quan, ban, ngành cấp huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã), các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành từ cấp huyện đến cấp xã trong quá trình tham gia phối hợp.

2. Tăng cường hỗ trợ chuyên môn và cung cấp, trao đổi thông tin nhằm thực hiện quản lý nhà nước về quản lý hoạt động khai thác và bảo vệ tài nguyên đất, cát, sỏi hiệu quả, toàn diện, gắn liền với trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo định hướng phát triển bền vững việc khai thác cát, sỏi và bảo vệ tài nguyên cát, sỏi; mọi hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động khai thác cát, sỏi đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, đúng quy định pháp luật.

2. Cung cấp thông tin, thực hiện báo cáo, cho ý kiến theo chuyên môn, địa bàn quản lý và chịu trách nhiệm theo chức năng quản lý của cơ quan phối hợp, nội dung thông tin phải bảo đảm chính xác, đầy đủ và kịp thời.

3. Việc phối hợp đảm bảo việc thực hiện đồng bộ, hiệu quả, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của các ngành, đơn vị theo quy định của pháp luật. Nghiêm cấm hành vi lợi dụng việc sử dụng thông tin, tài liệu, dữ liệu do cơ quan phối hợp cung cấp để vụ lợi hoặc phục vụ các mục đích bất hợp pháp khác.

4. UBND cấp xã, có trách nhiệm quản lý, bảo vệ tài nguyên đất, cát, sỏi trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật về khoáng sản. Trường hợp hoạt động khai thác trái phép xảy ra ở khu vực giáp ranh giữa 02 xã, thị trấn thì UBND 02 xã, thị trấn cùng phối hợp giải quyết, nếu không giải quyết được thì kịp thời báo cáo UBND huyện để chỉ đạo giải quyết.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Cơ quan chủ trì trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình có thể phát hành văn bản hoặc thông tin trực tiếp (trong trường hợp cần thiết) đến Thủ trưởng cơ quan phối hợp để yêu cầu, đề nghị thực hiện nhiệm vụ có liên quan cần phối hợp.

2. Tùy theo tính chất, nội dung của công tác quản lý nhà nước có thể áp dụng một trong các phương thức phối hợp: Lấy ý kiến bằng văn bản; tổ chức cuộc họp; tổ chức đoàn khảo sát, điều tra, thanh tra, kiểm tra, đoàn công tác liên ngành.

3. Cơ quan phối hợp trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, dữ liệu, ý kiến theo lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành liên quan đến công tác quản lý hoạt động khai thác và bảo vệ tài nguyên đất, cát, sỏi và các vấn đề có liên quan cho cơ quan chủ trì. Việc cung cấp thông tin đảm bảo trong thời hạn không quá 7 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu, trường hợp nội dung phối hợp theo yêu cầu bằng văn bản khẩn, hỏa tốc, công điện,... hoặc có thời hạn giao tại văn bản của cơ quan cấp trên thì phải thực hiện phối hợp ngay trước thời hạn yêu cầu của văn bản đó;

b) Cử cán bộ tham gia phối hợp kịp thời khi có yêu cầu và chịu mọi trách nhiệm theo nhiệm vụ phối hợp; khi phối hợp theo hình thức tổ chức cuộc họp hoặc lập đoàn khảo sát, đoàn công tác, đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành thì cơ quan phối hợp phải chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, ý kiến của cán bộ được cử tham gia;

c) Quá thời hạn được quy định tại Điều a Khoản này mà cơ quan liên quan không thực hiện nhiệm vụ phối hợp, thì cơ quan chủ trì quyết định việc thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp để chỉ đạo thực hiện.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác và hoạt động khai thác, vận chuyển, tiêu thụ đất, cát, sỏi.

2. Rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

3. Tham mưu, đề xuất xử lý các thủ tục, hồ sơ liên quan đến việc đề nghị hoạt động khai thác đất, cát, sỏi của các tổ chức, cá nhân.

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về khoáng sản, các quy định pháp luật khác có liên quan và xử lý nghiêm các hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển đất, cát, sỏi trái phép; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về hoạt động khai thác đất, cát, sỏi; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp xử lý, tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm trong quá trình kiểm tra hoạt động khai thác, vận chuyển, tiêu thụ đất, cát, sỏi trái phép.

6. Trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết, kinh doanh đất, cát, sỏi, gồm:

a) Thông tin về tình hình quản lý, cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản đất, cát, sỏi và các khoáng sản khác (đá, sắt...); tình hình thực hiện đầu tư, xây dựng các dự án, công trình nạo vét, khơi thông sông, suối và các dự án, công trình thủy điện, thủy lợi, cầu, kè bờ sông có thu hồi cát, sỏi trong quá trình thi công trên địa bàn huyện;

b) Thông tin về kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, tổ chức cưỡng chế, khắc phục hậu quả vi phạm, đôn đốc giám sát xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác đất, cát, sỏi trái phép trên địa bàn;

c) Thông tin về cá nhân, tổ chức thực hiện hoặc có dấu hiệu thực hiện hoạt động khai thác đất, cát, sỏi và khoáng sản sa khoáng lòng sông, suối trái phép trên địa bàn; vị trí, khu vực, tính chất, quy mô diễn ra hoạt động khai thác đất, cát, sỏi và khoáng sản sa khoáng lòng sông, suối trái phép trên địa bàn;

d) Thông tin phản hồi về kết quả xử lý thông tin đã được trao đổi, cung cấp.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác quản lý hoạt động khai thác đất, cát, sỏi theo quy định của pháp luật.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, ban, ngành, chính quyền địa phương và các cá nhân, tổ chức liên quan trong quá trình phối hợp

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản về quản lý, bảo vệ tài nguyên đất, cát, sỏi trên địa bàn;

b) Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin về quy hoạch, những trường hợp được cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn; thông tin về thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản, sản lượng khai thác cho các cơ quan khác khi cần; phối hợp với cơ quan đăng ký đầu tư thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo quy định.

c) Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản đất, cát, sỏi trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong công tác kiểm tra hoạt động khoáng sản, kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản và bảo vệ môi trường;

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, rà soát các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản đất, cát, sỏi;

e) Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, tham mưu UBND huyện xử lý hoạt động khai thác khoáng sản đất, cát, sỏi trái phép tại các vị trí giáp ranh giữa các xã.

2. Công an huyện

a) Tổ chức tuần tra, chủ động phòng, ngừa, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, vận chuyển, kinh doanh đất, cát, sỏi trên địa bàn huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức lực lượng để giải tỏa các điểm nóng gây mất an ninh trật tự do vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản;

b) Chỉ đạo các lực lượng chức năng và công an các xã, thị trấn tổ chức điều tra, xử lý khi có tin báo hoặc phản ánh, kiến nghị của công dân về các hoạt động khoáng sản trái quy định.

c) Chủ động nắm bắt thông tin, phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong công tác phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các đối tượng, băng nhóm hoạt động tranh giành, có dấu hiệu “Bảo kê”, cưỡng đoạt tài sản trong khai thác, vận chuyển, tập kết, kinh doanh khoáng sản đất, cát, sỏi;

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

a) Phối hợp kiểm tra, quản lý nguồn gốc, xuất xứ cát, sỏi vận chuyển đi trên đường và tiêu thụ trên địa bàn, tham mưu xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật;

b) Kiểm tra các hoạt động tập kết, kinh doanh vật liệu xây dựng; phối hợp kiểm tra công tác bảo vệ, hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông tại các hồ chứa thủy điện trên địa bàn theo quy định.

4. Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Phối hợp kiểm tra công tác bảo vệ, hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông tại các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn theo quy định.

5. Phòng Tài chính và Kế hoạch

Căn cứ khả năng ngân sách địa phương tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét nguồn kinh phí thực hiện công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo quy định hiện hành.

6. Trung tâm VH TT & TT huyện

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết cho các doanh nghiệp và nhân dân có ý thức bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản đất, cát, sỏi; biểu dương những đơn vị, cá nhân làm tốt, phát hiện và đấu tranh phê phán, lên án những hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản cát, sỏi.

7. Phòng Tư pháp

Phối hợp các cơ quan liên quan, UBND cấp xã kịp thời, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đối với văn bản liên quan đến lĩnh vực khoáng sản.

Giúp UBND cấp xã rà soát, kiểm tra tính pháp lý các Quyết định xử lý và hồ sơ vi phạm được ban hành; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Chủ tịch UBND huyện về tính pháp lý của hồ sơ khi đã được giao thẩm tra, rà soát

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, quy định của Nhà nước về bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản; các quy định của Nhà nước về xử phạt khi vi phạm về khai thác khoáng sản đất, cát, sỏi trái phép;

b) Có kế hoạch bảo vệ tài nguyên khoáng sản đất, cát, sỏi chưa khai thác; đồng thời đề xuất quy mô, địa điểm biện pháp sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên đất, cát, sỏi trên địa bàn quản lý.

c) Tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép theo quy định của pháp luật. Đối với những địa bàn thường xuyên xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản cát, sỏi trái phép, tập trung nhiều phương tiện khai thác vào ban đêm thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đó phải có kế hoạch bố trí lực lượng, phương tiện để kiểm tra, xử lý; đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để bổ sung lực lượng kịp thời xử lý vi phạm;

d) Xây dựng phương án phối hợp với các xã giáp ranh để kiểm tra, xử lý các đối tượng khai thác, tập kết, vận chuyển cát, sỏi trái phép tại vùng giáp ranh;

đ) Phát động phong trào quần chúng tham gia giám sát, phát hiện, tố giác các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi khai thác khoáng sản cát, sỏi gây sạt lở bờ sông, suối, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, đe dọa an toàn cầu cống, bờ sông;

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nếu để xảy ra hoạt động khai thác trái phép khoáng sản đất, cát, sỏi, ảnh hưởng đến đất đai, môi trường và an ninh trật tự trên địa bàn.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các cơ quan, ban, ngành và UBND cấp xã có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này theo quy định:

- Báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm cho UBND huyện thông qua Phòng Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, chỉ đạo. Thời gian báo cáo quý trước ngày 20 của tháng cuối quý báo cáo; báo cáo 06 tháng trước ngày 20 của tháng cuối kỳ báo cáo; báo cáo năm trước ngày 05 tháng 12 của năm báo cáo.

- Báo cáo đột xuất, theo chuyên đề khi phát sinh các hoạt động khai thác trái phép hoặc có ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện quy chế này trên địa bàn toàn huyện, tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các đơn vị thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ tại Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị có trách nhiệm phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) để xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Phụng